

BỘ NÔNG NGHIỆP HOA KỲ
CƠ QUAN KIỂM DỊCH VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM
WASHINGTON, DC

CHỈ THỊ FSIS

6030.1,
Bản sửa đổi lần 1

10/08/2005

MIỄN TRỪ VÌ LÝ DO TÔN GIÁO ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG GIẾT MỒ VÀ CHẾ BIẾN GIA CẦM

I. MỤC ĐÍCH

Chỉ thị này hướng dẫn người phụ trách chương trình kiểm định xác minh rằng các cơ sở đang thực hiện đúng quy định về miễn trừ vì lý do tôn giáo đối với hoạt động giết mổ và xử lý gia cầm. Chỉ thị này công bố việc sử dụng mẫu miễn kiểm gia cầm mới, Mẫu FSIS 6030-1, là mẫu được kết hợp từ bốn mẫu đã được sử dụng trước đây.

II. QUY ĐỊNH ĐƯỢC BÃI BỎ

Chỉ thị FSIS 6030.1, ngày 14/10/92
Mẫu FSIS 6001-1 Chứng nhận Miễn kiểm (Gia cầm Phong vị Khổng giáo)
Mẫu FSIS 6001-3 Chứng nhận Miễn kiểm (Gia cầm Phong vị Hồi giáo)
Mẫu FSIS 6001-4 Chứng nhận Miễn kiểm (Gia cầm Phong vị Phật giáo)
Mẫu FSIS 6001-5 Chứng nhận Miễn kiểm (Gia cầm Phong vị Do Thái giáo)

III. LÝ DO BAN HÀNH LẠI

Chỉ thị này giải thích rõ cho người phụ trách chương trình kiểm định về trách nhiệm xác minh của họ tại các cơ sở sản xuất các sản phẩm gia cầm được hưởng điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo. Chỉ thị này cũng đưa ra hướng dẫn về việc sử dụng mẫu miễn kiểm gia cầm mới, Mẫu FSIS 6030-1 (thay thế cho các Mẫu 6001-1, 3, 4 và 5). Người phụ trách chương trình kiểm định có thể nhận bản điện tử của Mẫu FSIS 6030-1 trên outlook tại:

Public Folders/All Public Folder/Agency Issuances/Forms/FSIS 6,000 series.

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đạo luật Kiểm định Sản phẩm Gia cầm (PPIA) các khoản 15(a)(3), 15(e) và 21 U.S.C. 464(a)(3)
9 CFR 381.1, 381.10, 381.11, 381.12, 381.14, 381.65(e), 381.76(6)(3)(iv)(c), 381.94(a) và (b), 381.117, 381.118, 381.121, 381.125(a) và (b), 381.133, 381.170, 381 Phần phụ N, 381 Phần phụ Y, 381.196, 381.205, 381.206 và 441.10.
Mục 9 CFR Phần 416
Mục 9 CFR Phần 417
Mục 9 CFR Phần 500
Chỉ thị FSIS 5000.1, Bản sửa đổi lần 1, Xác minh Hệ thống An toàn Thực phẩm của Cơ sở

V. CÁC MẪU VÀ TỪ VIẾT TẮT

DO	District Office (Văn phòng Khu vực)
HRI	Hotels, Restaurants, and Institutions (Khách sạn, Nhà hàng và Cơ quan)
LCPS	Labeling and Consumer Protection Staff (Ban Phụ trách Nhãn mác và Bảo vệ Người tiêu dùng)
PHV	Public Health Veterinarian (Bác sĩ Thú y Sở Y tế Cộng đồng)
PPIA	Poultry Products Inspection Act (Đạo luật Kiểm định Sản phẩm Gia cầm)
TSC	Technical Service Center (Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật)

Mẫu FSIS 6030-1, Chứng nhận Miễn kiểm

Mẫu FSIS 5200-1, Chứng nhận Trao quyền Kiểm định

VI. THÔNG TIN CƠ BẢN

A. Đạo luật Kiểm định Sản phẩm Gia cầm (PPIA) (điều 21 U.S.C. 464(a)(3)) miễn trừ cho các cơ sở giết mổ hoặc chế biến gia cầm hoặc sản phẩm gia cầm phù hợp với các luật về chế độ ăn tôn giáo khỏi các điều khoản cụ thể của PPIA. Sự miễn trừ vì lý do tôn giáo này là nhằm tránh những xung đột giữa các luật về chế độ ăn tôn giáo và các quy định pháp quy. Đơn xin được hưởng miễn trừ đối với một số điều khoản cụ thể của Đạo luật hoặc các quy định có thể được gửi cho FSIS bởi bất kỳ người nào giết mổ hoặc chế biến gia cầm hoặc các sản phẩm gia cầm được sản xuất hoặc chế biến theo quy định của các luật về chế độ ăn tôn giáo đã được công nhận. Quyền được miễn trừ được trao trong chừng mực cần thiết để tránh xung đột, như được xác định trong các quy định kiểm định gia cầm (điều 9 CFR 381.11, 381.12 và 381.14). Ngoài ra, hãy xem Bản đính kèm 1 để biết các câu hỏi và trả lời liên quan đến các trường hợp miễn trừ vì lý do tôn giáo.

B. Miễn trừ được ban hành trước đây theo các điều khoản của PPIA bao gồm:

1. gia cầm được xử lý phù hợp với các đức tin Phật giáo rằng đầu và chân gia cầm vẫn phải được giữ lại trên thân gia cầm đã được moi ruột.
2. gia cầm được xử lý phù hợp với các đức tin Khổng giáo rằng không được moi ruột gia cầm, với đầu và chân được giữ nguyên.
3. gia cầm được xử lý phù hợp với các đức tin Hồi giáo rằng gia cầm phải được moi ruột, giữ lại đầu và còn hoặc không còn nguyên chân và ở dạng chế biến sẵn để nấu.
4. cách chế biến và xử lý theo Do Thái giáo, không moi ruột, đầu và chân gia cầm được giữ nguyên.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA VĂN PHÒNG KHU VỰC

A. Văn phòng Khu vực (DO):

1. đánh giá đơn xin được hưởng chế độ kiểm định dành cho hoạt động giết

mổ hoặc xử lý gia cầm theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo của cơ sở. Đơn phải bao gồm những thông tin được quy định cụ thể trong điều 9 CFR 381.11(a).

2. cấp Mẫu FSIS 6030-1 đã được điền đầy đủ thông tin cho cơ sở nếu DO xác định rằng đơn của cơ sở có đầy đủ thông tin cần thiết và rằng cơ sở đủ điều kiện được hưởng sự miễn trừ. DO cũng sẽ gửi một bản sao cho IIC. Bản sao này sẽ cung cấp cho người phụ trách chương trình kiểm định tại nhà máy thông tin về các quy định mà cơ sở được miễn trừ.

LƯU Ý: Mẫu FSIS 6030-1 được kết hợp từ bốn mẫu đã được sử dụng trước đây. Mẫu này khác ở chỗ có thêm phần tùy chọn để chọn Phật giáo, Khổng giáo, Hồi giáo hoặc Do Thái giáo làm loại hình miễn kiểm gia cầm. Chỉ sử dụng một mẫu cho mỗi miễn trừ.

3. lưu lại bản sao của Mẫu FSIS 6030-1 trong hồ sơ tại DO.

LƯU Ý: Bắt buộc phải ghi cụ thể các hoạt động được miễn trừ trong phần 4 của Đơn xin Miễn kiểm Sản phẩm Thịt, Gia cầm hoặc Nhập khẩu Liên bang, Mẫu FSIS 5200-2.

VIII. TRÁCH NHIỆM XÁC MINH CỦA NGƯỜI PHỤ TRÁCH CHƯƠNG TRÌNH KIỂM ĐỊNH

A. Người phụ trách chương trình kiểm định được phân công đến các cơ sở hiện đang hoạt động theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo phải:

1. khi nhận được chỉ thị này, xác minh Mẫu Cho phép Kiểm định và Miễn Trừ vì Lý do Tôn giáo của cơ sở (6001-1, 6001-3, 6001-4 hoặc 6001-5) để đảm bảo rằng tất cả tài liệu thích hợp đều được lưu trong hồ sơ và đầy đủ.

LƯU Ý: Nhân viên Văn phòng Khu vực phải cấp chứng nhận miễn trừ vì lý do tôn giáo mới, Mẫu FSIS 6030-1, kể từ ngày ban hành chỉ thị này trở đi.

2. liên lạc với DO để được hướng dẫn thêm nếu tài liệu thích hợp không được lưu giữ trong hồ sơ.

B. Người phụ trách chương trình kiểm định phải xác minh rằng các cơ sở:

1. đã được cấp quyền miễn trừ vì lý do tôn giáo đang đáp ứng các yêu cầu của các quy định mà cơ sở đã KHÔNG được miễn trừ, bao gồm, khi thích hợp:

a. Vệ sinh (điều 9 CFR Phần 416)

b. HACCP (điều 9 CFR Phần 417)

c. Cắm thân thịt gia cầm bị nhiễm phân rõ ràng đi vào bể ướp lạnh (điều 9 CFR 381.65(e))

d. Tiêu chuẩn Thành Phẩm (điều 9 CFR 381.76), nếu áp dụng.

2. không xử lý thêm thân thịt chưa moi ruột. Ví dụ: sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo được sản xuất theo điều khoản miễn kiểm gia cầm không moi ruột

theo đức tin Khổng giáo sẽ không được xử lý thêm thành các phần được cắt nhỏ.

3. việc sản xuất sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo chứa nhiều thành phần không cho phép các thành phần tiếp xúc với sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo tiếp xúc với thân thịt hoặc các thành phần dự định phải được FSIS thông qua (ví dụ: dung dịch ngâm được sử dụng để làm cứng thân thịt moi ruột được miễn kiểm theo điều khoản miễn trừ Phật giáo).

C. Người phụ trách chương trình kiểm định sẽ làm theo phương pháp trong Chỉ thị FSIS 5000.1, Bản sửa đổi lần 1, khi xác minh sự tuân thủ các quy định về hạn chế mầm bệnh, vệ sinh và HACCP của cơ sở có thể áp dụng cho cơ sở đang hoạt động theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo.

IX. TÀI LIỆU VÀ CHẾ TÀI

A. Người phụ trách chương trình kiểm định phải:

1. ghi lại sự không tuân thủ quy định vào Hồ sơ sự Không tuân thủ (NR) như được mô tả trong Chỉ thị FSIS 5000.1, Bản sửa đổi lần 1, Chương IV (Chế tài).

2. liên kết những trường hợp không tuân thủ như được mô tả trong Chỉ thị FSIS 5000.1, Bản sửa đổi lần 1, Chương IV (Chế tài) cho đến khi xác định được rằng biện pháp chế tài bổ sung là cần thiết.

X. XÁC MINH VIỆC KIỂM ĐỊNH TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH GHI NHÃN (BẮT BUỘC VÀ TÙY CHỌN)

A. Người phụ trách chương trình kiểm định phải xác minh rằng:

1. các thùng gửi hàng chứa sản phẩm gia cầm được miễn trừ vì lý do tôn giáo có các đặc điểm sau:

a. tên và địa chỉ hoặc thành phố, tiểu bang và mã zip của cơ sở khi được liệt kê trong danh bạ công khai và

b. tuyên bố thích hợp về việc được hưởng điều khoản miễn trừ:

"Gia cầm không Moi ruột được Xử lý theo Giấy phép Miễn kiểm USDA Số –" cùng với mã số cơ sở làm số giấy phép.

"Gia cầm Moi ruột được Xử lý theo Giấy phép Miễn kiểm USDA Số –" cùng với mã số cơ sở làm số giấy phép.

2. nhãn cho các mặt hàng được bán dưới dạng bán lẻ phải có các đặc điểm sau:

a. tuyên bố rằng sản phẩm đã được xử lý theo điều khoản miễn kiểm phù hợp với đức tin Phật giáo, Khổng giáo, Hồi giáo hoặc Do Thái giáo hoặc tuyên bố có ý nghĩa tương đương (ví dụ: "dành cho Phật tử"),

b. tên của nhân viên hoặc cơ quan phụ trách tôn giáo mà dưới sự giám sát của người hoặc cơ quan này gia cầm đã được giết mổ,

c. tên và địa chỉ hoặc thành phố, tiểu bang và mã zip của cơ sở chính thức khi được liệt kê trong danh bạ công khai và

d. mã số cơ sở.

3. các mặt hàng để bán lẻ sau đây sẽ được nhận diện riêng lẻ:

a. thân thịt hoặc bộ phận chưa đóng gói có gắn thẻ được ghi nhãn theo khoản X, A, 2 trên đây,

b. thân thịt hoặc các bộ phận (thân thịt đã moi ruột cắt thành miếng hoặc phụ phẩm được đóng gói trong đồ chứa trực tiếp, ví dụ: túi, túi có khay, hộp carton, v.v...)

4. Thân thịt chưa moi ruột để cung cấp cho các kênh thương mại là khách sạn, nhà hàng và cơ quan (HRI) được nhận diện riêng lẻ bằng nhãn đã được chấp thuận có các thông tin sau:

a. tuyên bố rằng sản phẩm đã được xử lý theo điều khoản miễn kiểm phù hợp với đức tin Phật giáo, Khổng giáo, Hồi giáo hoặc Do Thái giáo hoặc tuyên bố có ý nghĩa tương đương (ví dụ: "dành cho Phật tử").

b. tên của nhân viên hoặc cơ quan phụ trách tôn giáo mà dưới sự giám sát của người hoặc cơ quan này gia cầm đã được giết mổ,

c. tên và địa chỉ hoặc thành phố, tiểu bang và mã zip của cơ sở chính thức khi được liệt kê trong danh bạ công khai và

d. mã số cơ sở.

5. Không bắt buộc ghi thông tin nhận diện thân thịt riêng lẻ hoặc thông tin nhận diện bao bì không có nhãn riêng lẻ (các lớp phủ bảo vệ) đối với gia cầm được miễn kiểm phù hợp với đức tin Phật giáo hoặc Hồi giáo đối với sản phẩm gia cầm đã moi ruột được đóng thùng số lượng lớn chỉ để cung cấp cho HRI, miễn là thùng lớn chứa trực tiếp được nhận diện như sau:

a. tuyên bố rằng sản phẩm đã được xử lý theo điều khoản miễn kiểm phù hợp với đức tin Phật giáo hoặc Hồi giáo hoặc tuyên bố có ý nghĩa tương đương (ví dụ: "dành cho Phật tử"),

b. tên của nhân viên hoặc cơ quan phụ trách tôn giáo mà dưới sự giám sát của người hoặc cơ quan này gia cầm đã được giết mổ,

c. tên và địa chỉ hoặc thành phố, tiểu bang và mã zip của cơ sở khi được liệt kê trong danh bạ công khai,

d. tuyên bố về việc sử dụng có giới hạn; ví dụ: "Chỉ dành cho HRI" (được

khuyến dùng) và

e. tuyên bố thích hợp về việc được hưởng điều khoản miễn trừ:

"Gia cầm không Moi ruột được Xử lý theo Giấy phép Miễn kiểm USDA Số –" cùng với mã số cơ sở làm số giấy phép.

"Gia cầm Moi ruột được Xử lý theo Giấy phép Miễn kiểm USDA Số –" cùng với mã số cơ sở làm số giấy phép.

5. "Được Ngâm và Muối" là một tuyên bố xuất hiện trên nhãn của các sản phẩm một thành phần Do Thái giáo vì thân thịt thấm nước và muối từ quá trình ngâm và muối gia cầm theo tôn giáo được gọi là "koshering" hoặc "kashering" ("chế biến theo luật Do Thái giáo").

LƯU Ý: Nên có tuyên bố về kỹ thuật xử lý vì độ an toàn của sản phẩm đối với X A 1, 2, 4 và 5.

Hãy gửi các câu hỏi kỹ thuật đến Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật theo số 1-800-233-3935.



Trợ lý Chánh Văn phòng
Văn phòng Phát triển Chính sách, Chương trình và Nhân viên

Bản đính kèm

Hỏi-Đáp

1. Các cơ sở chế biến gia cầm hoặc các sản phẩm gia cầm theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo có bắt buộc phải đáp ứng các quy định pháp quy của điều 9 CFR 416, 417, 381.76 (Tiêu chuẩn Thành phẩm) và 381.65(e) không?

Có, mọi cá nhân xử lý, chế biến gia cầm hoặc các sản phẩm gia cầm theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo đều phải tuân thủ tất cả điều khoản hiện hành khác của các quy định này trừ những quy định mà điều khoản miễn trừ được áp dụng. Những quy định này bao gồm Vệ sinh, điều 9 CFR 416, các quy định pháp quy về Phân tích Nguy cơ và Điểm Kiểm soát Tới hạn (HACCP) của điều 9 CFR 417, Tiêu chuẩn Thành Phẩm của điều 9 CFR 381.76 (nếu áp dụng) và quy định cấm thân thịt gia cầm nhiễm phân đi vào bề ướt lạnh, điều 9 CFR 381.65(e).

2. Các cơ sở hoạt động theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo có bắt buộc phải đáp ứng các tiêu chuẩn thực hiện hạn chế mầm bệnh đối với vi khuẩn *Salmonella* và các quy định về xét nghiệm Chủng *Escherichia coli* (*E. coli*) không?

Xét nghiệm Chủng *E. coli* và các tiêu chuẩn thực hiện hạn chế mầm bệnh đối với vi khuẩn *Salmonella* được đề cập tại điều 9 CFR 381.94 không áp dụng cho bất kỳ cá nhân chế biến gia cầm hoặc các sản phẩm gia cầm nào hoạt động theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo. Gà tơ được miễn trừ vì lý do tôn giáo không thuộc phạm vi điều chỉnh của tiêu chuẩn thực hiện về vi khuẩn *Salmonella* đối với gà tơ và xét nghiệm chủng *E. coli* vì các sản phẩm này không được đưa vào xuất phát điểm nghiên cứu về gà tơ và là một sản phẩm đặc thù. Chính sách này phù hợp với quyết định trước đây của FSIS là không mở rộng các tiêu chuẩn đối với *Salmonella* và xét nghiệm *E. coli* đối với các sản phẩm không thuộc phạm vi của nghiên cứu hoặc khảo sát làm xuất phát điểm mà từ đó tiêu chuẩn được xây dựng.

3. Gia cầm được giết mổ theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo có thể được đóng dấu kiểm dịch không?

Không, gia cầm được kiểm định theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo không thể được đóng dấu kiểm dịch.

4. Trong những trường hợp nào thì không cần phải được miễn trừ vì lý do tôn giáo?

Miễn trừ sẽ là không cần thiết đối với gia cầm được chế biến phù hợp với luật về chế độ ăn tôn giáo và phù hợp với tất cả các quy định của Đạo luật và các quy định (ví dụ: gia cầm moi ruột theo luật đạo Hồi). Sản phẩm này sẽ được đóng dấu kiểm định và được nhận diện bằng một nhãn có ghi thông tin nhận diện của vị nhân viên hoặc cơ quan phụ trách tôn giáo của người hoặc cơ quan này gia cầm đã được giết mổ cũng như các đặc điểm nhãn mác bắt buộc của thùng chứa trực tiếp và giao hàng dành cho sản phẩm đã được kiểm dịch và thông qua như được quy định trong điều 9 CFR 381 Phần phụ N.

Việc giết mổ và xử lý gia cầm được moi ruột theo phong vị Do Thái giáo và Hồi giáo với đầu và chân được cắt bỏ đáp ứng các quy định pháp quy và kiểm định của FSIS sẽ

không cần điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo. Do đó, những sản phẩm này được đóng dấu kiểm định.

5. Gia cầm được miễn trừ vì lý do tôn giáo có chịu sự điều chỉnh của quy định về lượng nước được giữ lại không?

Không, nhãn của gia cầm đã được giết mổ theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo không được đóng dấu kiểm định. Chỉ có nhãn của gia cầm có chú thích kiểm định mới chịu sự điều chỉnh của quy định về lượng nước được giữ lại.

6. Các sản phẩm gia cầm Do Thái giáo được đóng dấu kiểm định có được miễn áp dụng quy định về lượng nước được giữ lại không?

Không, thân thịt và các bộ phận theo luật Do Thái giáo được ngâm và muối theo một quy trình được gọi là "koshering" hoặc "kashering" ("chế biến theo luật Do Thái giáo"). Mọi lượng nước được hấp thụ do quy trình chế biến theo luật Do Thái giáo này không cần phải được khai báo như là một phần của tuyên bố về lượng nước được giữ lại. Tuy nhiên, phải khai báo bất kỳ lượng nước nào vượt quá lượng nước xuất hiện tự nhiên được hấp thụ trong các bước quy trình trước hoặc sau khác, chẳng hạn như ướp lạnh. Những sản phẩm như vậy phải có phần tuyên bố về lượng nước được giữ lại nếu chúng hút nước trước hoặc sau quy trình chế biến theo luật Do Thái giáo. Mặc dù thân thịt và các bộ phận theo luật Do Thái giáo được ghi nhãn là "được ngâm và muối", nhưng chúng không được xem là các sản phẩm nhiều thành phần.

7. Các bước ban đầu cho quy trình chế biến theo luật Do Thái giáo có cần phải được bao gồm trong dự thảo công nghệ bằng văn bản bắt buộc cho công đoạn ướp lạnh bằng nước sau khi moi ruột của thân thịt và các bộ phận của sản phẩm được kiểm định không?

Không, các bước ngâm, muối và rửa ban đầu cho quy trình chế biến theo luật Do Thái giáo không buộc phải được đề cập trong bản dự thảo công nghệ bằng văn bản bắt buộc đối với công đoạn ướp lạnh bằng nước sau moi ruột của các sản phẩm thân thịt và các bộ phận. Quy trình chế biến theo luật Do Thái giáo không bắt buộc phải có dự thảo công nghệ bằng văn bản giống như công đoạn ướp lạnh bằng nước sau moi ruột của các sản phẩm thân thịt và các bộ phận. Các cơ sở sản xuất thân thịt gia cầm theo luật Do Thái giáo phải gửi một bản dự thảo công nghệ về lượng nước giữ lại theo điều 9 CFR 441.10 chỉ trong trường hợp nước được sử dụng sau moi ruột. Bước ướp lạnh bằng cách nhúng vào trong nước phải được đề cập trong dự thảo công nghệ ướp lạnh trong nước sau moi ruột.

8. Các cơ sở có phải cách ly sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo khỏi sản phẩm không được miễn trừ trong bể ướp lạnh gia cầm và trên bàn phân loại không?

Có, gia cầm được giết mổ theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo không đáp ứng tất cả các quy định pháp quy của FSIS phải được cách ly về mặt thời gian hoặc không gian khỏi sản phẩm gia cầm không được miễn trừ. Việc cách ly là bắt buộc vì có nguy cơ nhiễm bẩn tiềm ẩn từ chất dịch từ xoang, chân hoặc đường dạ dày-ruột. Thân thịt gia cầm chưa moi ruột hoặc thịt gia cầm nguyên con vẫn còn đầu hoặc chân không được phép lẫn với gia cầm được đóng dấu kiểm định trên bàn phân loại, trong nước ướp lạnh hoặc các nơi khác. Ví dụ: thân thịt gia cầm không được miễn trừ đi vào và đi

ra khỏi bể ướp lạnh trước khi thân thịt gia cầm được miễn trừ đi vào và đi ra khỏi bể này. Nếu thân thịt gia cầm được miễn trừ đi vào bể ướp lạnh trước thân thịt gia cầm không được miễn trừ, thì cơ sở sẽ cần phải đảm bảo các điều kiện hợp vệ sinh trước khi thân thịt gia cầm không được miễn trừ đi vào bể ướp lạnh.

9. Kiểm định viên có được áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo theo Quy tắc Thực hành không?

Có, mặc dù điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo được áp dụng cho một hoặc nhiều khía cạnh của Đạo luật, nhưng các cơ sở vẫn phải đáp ứng tất cả các quy định pháp quy, đồng thời sản xuất sản phẩm an toàn và lành mạnh. Do đó, kiểm định viên có thể áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo theo Quy tắc Thực hành.

10. Cơ sở giết mổ sản phẩm theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo có thể gửi thông báo hoặc đề xuất áp dụng công nghệ mới không?

Có, các cơ sở giết mổ sản phẩm theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo muốn sử dụng công nghệ mới phải làm theo hướng dẫn được đưa ra trong Thông báo Đăng ký Liên bang "Quy trình Thông báo Công nghệ Mới của FSIS" (68 FR 6873; 18/02/03).

11. Sự khác nhau giữa trường hợp miễn trừ vì lý do tôn giáo và miễn kiểm đối với gia cầm là gì?

Các cơ sở hoạt động theo các điều khoản miễn kiểm được quy định trong PPIA và các quy định (381.10) không phải là các cơ sở chính thức và do đó không đủ điều kiện được hoạt động theo điều khoản miễn trừ vì lý do tôn giáo. Sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo, được sản xuất tại một cơ sở chính thức, phải đáp ứng các quy định của PPIA ngoại trừ quy định cụ thể có liên quan, là quy định được áp dụng điều khoản miễn trừ, chẳng hạn như "không moi ruột". Cách ghi nhãn đối với sản phẩm miễn trừ vì lý do tôn giáo khác so với cách ghi nhãn các sản phẩm gia cầm được giết mổ theo tập quán. Các quy định về miễn trừ vì lý do tôn giáo thuộc phạm vi điều chỉnh của các điều 9 CFR 381.11, 381.12 và 381.14 cũng như các quy định miễn kiểm gia cầm theo các điều 9 CFR 381.10 và 381.13.

12. Người phụ trách chương trình kiểm định của FSIS có chịu trách nhiệm chứng nhận rằng các sản phẩm được dự định để xuất khẩu đáp ứng các yêu cầu của cơ quan phụ trách tôn giáo có thẩm quyền không?

Không, người phụ trách chương trình kiểm định của FSIS không có trách nhiệm phải chứng nhận rằng các sản phẩm được dự định để xuất khẩu đáp ứng các yêu cầu của cơ quan phụ trách tôn giáo có thẩm quyền. Các quy trình chứng nhận hàng xuất khẩu không đề cập đến việc FSIS giám sát quy trình giết mổ theo luật tôn giáo hoặc đánh giá và xác minh tính xác thực của một giấy chứng nhận giết mổ theo luật tôn giáo.

13. Các quy định về cách ghi nhãn được chấp thuận chung có thể được sử dụng để ghi nhãn sản phẩm mới được miễn trừ vì lý do tôn giáo không?

Không, cách ghi nhãn được chấp thuận cho mục đích phổ thông không thích hợp để ghi nhãn sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo. Quy định về cách ghi nhãn được

chấp thuận chung, điều 9 CFR 381.133, không đề cập cụ thể đến sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo, đó là lý do tại sao phải nộp cách ghi nhãn để xin chấp thuận sơ bộ. Ban Phụ trách Nhãn mác và Bảo vệ Người tiêu dùng (LCPS) không còn cấp phép trên nhãn chính thức nữa. Khi chấp thuận nhãn sơ bộ đã được cấp cho các sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo, thì các cơ sở sẽ in nhãn chính thức theo bản chấp thuận sơ bộ (dự thảo) hoặc bản chấp thuận sơ bộ có chỉnh sửa và sử dụng nhãn chính thức này mà không cần xin chấp thuận trước theo cách gần giống như cách mà nhãn được chấp thuận chung đối với các sản phẩm được kiểm định phải quản lý do tương đồng và thông qua được xử lý. Hồ sơ nhãn chính thức cho các sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo sẽ bao gồm nhãn chính thức, công thức (nếu có), quy trình xử lý và mọi tài liệu làm luận cứ (tức là nhãn được chấp thuận sơ bộ).

14. Cơ sở có được phép tiếp tục sử dụng nhãn có ghi tuyên bố miễn trừ trước đây, ví dụ: "không moi ruột (được nhồi nhân hoặc moi ruột) Gia cầm được Chế biến Theo Giấy phép Miễn kiểm USDA (Nhà máy) Số 000" không?

Nhãn được chấp thuận có ghi những tuyên bố miễn trừ vì lý do tôn giáo được phép sử dụng cho đến khi hết hàng tồn trong kho.

15. Những đặc điểm ghi nhãn tùy chọn đối với sản phẩm miễn trừ vì lý do tôn giáo là gì?

Hộp chứa trực tiếp hoặc thùng gửi hàng có thể có các đặc điểm ghi nhãn tùy chọn trung thực và không gây hiểu lầm. Cách ghi nhãn dành cho sản phẩm được miễn trừ vì lý do tôn giáo thường có những đặc điểm bắt buộc của một sản phẩm gia cầm đã được kiểm định và thông qua (điều 9 CFR 381, Phần phụ N), ngoại trừ cách ghi nhãn không chỉ rõ sản phẩm đã được kiểm định và thông qua. Những nhãn chứa thông tin ngoài những quy định về ghi nhãn cho các thành phần có hàm lượng không đáng kể được xác định trong chỉ thị này tại khoản X, A được khuyến nghị ghi trên nhãn kết hợp với các đặc điểm tùy chọn được nhận diện dưới đây.

1. Những đặc điểm tùy chọn thường được áp dụng để ghi nhãn sản phẩm miễn trừ bao gồm:

a. Tên Sản phẩm – Các sản phẩm phải được nhận diện theo các Tiêu chuẩn về Chủng loại và Phẩm cấp và về Sản phẩm Gia cầm Sống được Cắt miếng trong điều 9 CFR 381.170. Ngoài ra, tên cũng phải mang tính mô tả theo điều 9 CFR 381.117 đối với thân thịt không được pha loãng giống như cách gia cầm được kiểm định và thông qua. Tên phải sử dụng thuật ngữ để phản ánh các đặc điểm chưa moi ruột, giữ lại đầu hoặc còn nguyên chân.

b. Tuyên bố về Kỹ thuật Xử lý – Nên dùng vì độ an toàn của sản phẩm (điều 9 CFR 381.125(a)).

c. Tuyên bố về Trọng lượng Tịnh – Tuân theo các quy định của điều 9 CFR 381.121.

d. Hướng dẫn Xử lý An toàn – Tuân theo các quy định của điều 9 CFR 381.125(b) trừ câu đầu tiên của tuyên bố có căn cứ là không được phép vì sản phẩm chưa được kiểm định và thông qua.

e. Thành phần Dinh dưỡng – Không bắt buộc đối với các sản phẩm một thành phần trừ khi một tuyên bố về thành phần dinh dưỡng ghi trên nhãn. Xem điều 9 CFR Phần 381 Phần phụ Y.

f. Các thông tin ghi nhãn khác có thể được sử dụng, miễn là nhãn trung thực và không gây hiểu lầm. Những nhãn có ghi những khẳng định hoặc khẳng định về thành phần hữu cơ, được chấp thuận sơ bộ dựa trên tài liệu kèm theo nhãn có phần khẳng định đính kèm với đơn xin chấp thuận nhãn sơ bộ.

16. Những quy định về ghi nhãn đối với gia cầm cắt miếng hoặc sản phẩm nhiều thành phần là gì?

Thịt gia cầm cắt miếng được chế biến từ gia cầm được miễn trừ vì lý do tôn giáo không được phép đóng dấu kiểm định. Các bộ phận phải được ghi nhãn với thông tin về thành phần không đáng kể được nhận diện trong chỉ thị này tại khoản X, A. Thông tin ghi nhãn tùy chọn có thể được sử dụng, miễn là các hướng dẫn trên được tuân theo, đồng thời nội dung ghi nhãn trung thực, đồng thời không gây hiểu lầm.

Nhãn sản phẩm nhiều thành phần bắt buộc phải có phần tuyên bố thành phần trên hộp chứa trực tiếp. Các thành phần phải được chấp thuận cho sử dụng hoặc có trong danh sách thành phần an toàn và phù hợp để sử dụng cho mục đích nhắm đến.